

<b>BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI</b> <b>TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP</b>		<b>KỶ ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG</b> <b>NGHỀ QUỐC GIA</b>	
<b>ĐỀ THI THỰC HÀNH</b>			
<b>TÊN NGHỀ</b>		<b>CÔNG NGHỆ Ô TÔ</b>	
<b>Bậc trình độ kỹ năng</b>		Động cơ bậc 3	
<b>Mã số đề thi</b>		ĐCB3-02	

**A. Thời gian thực hiện đề thi:**

- Thời gian chuẩn: 4 giờ 0 phút
- Thời gian kết thúc: 4 giờ 20 phút

**B. Yêu cầu đề thi:**

Công việc thí sinh phải thực hiện:

**1. Sửa chữa hệ thống khởi động : 1 giờ 30 phút**

<b>Mô tả công việc</b>	<b>Yêu cầu kỹ thuật</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thay thế cầu chì hệ thống nếu hỏng</li> <li>- Kiểm tra, sửa chữa máy khởi động nếu hỏng</li> <li>- Kiểm tra, thay thế công tắc hệ thống nếu hỏng</li> <li>- Kiểm tra, sửa chữa hoặc thay thế giắc điện hệ thống nếu hỏng hay tiếp xúc kém</li> <li>- Kiểm tra, đấu nối hoặc thay thế dây điện hệ thống nếu bị đứt hoặc chập cháy</li> <li>- Kiểm tra lại hoạt động</li> <li>- Viết báo cáo kết quả kiểm tra, sửa chữa và vệ sinh công nghiệp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động</li> <li>- Chỉ được hỏi tham vấn những câu hỏi cần thiết</li> <li>- Tuân thủ theo những yêu cầu và hướng dẫn của chuyên gia</li> <li>- Tháo, lắp đúng quy trình.</li> <li>- Kiểm tra đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật</li> <li>- Sử dụng đúng dụng cụ tháo lắp, kiểm tra</li> <li>- Hệ thống hoạt động tốt sau sửa chữa</li> <li>- Đảm bảo an toàn điện khi kiểm tra</li> </ul>

## 2. Cơ khí động cơ : 2 giờ 30 phút

<b>Mô tả công việc</b>	<b>Yêu cầu kỹ thuật</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>- Thực hiện việc tháo theo cẩm nang sửa chữa của nhà sản xuất</li><li>- Làm sạch các chi tiết của động cơ sau khi tháo ra</li><li>- Tiến hành đo các thông số động cơ theo yêu cầu .</li><li>- Lắp lại động cơ xiết lực theo cẩm nang sửa chữa của nhà sản xuất .</li><li>- Viết báo cáo kết quả kiểm tra, sửa chữa và vệ sinh công nghiệp</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động</li><li>- Chỉ được hỏi tham vấn những câu hỏi cần thiết</li><li>- Tuân thủ theo những yêu cầu và hướng dẫn của chuyên gia</li><li>- Thao tác theo đúng quy trình và sử dụng đúng các dụng cụ.</li><li>- Sử dụng thành thạo dụng cụ đo kiểm.</li><li>- Có kỹ năng tháo lắp sửa chữa cơ bản</li></ul>

### C. Danh mục thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu

#### 1. Danh mục thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu được cung cấp tại điểm thi

Số TT	Tên thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Ghi chú
1	Xe ô tô có hệ thống khởi động cần sửa chữa	Chiếc	01	Theo xe	
2	Động cơ	Chiếc	01	Đủ bộ phận	
3	Dụng cụ chuyên dùng	Bộ	01	Đủ	
4	Bộ dụng cụ đo cơ khí	Bộ	01		
5	Bóng thử	Chiếc	01	12v hoặc 24v	
6	Dây điện các loại	Mét	05	0,75 và 1,5	
7	Cầu chì	Hộp	01	Đầy đủ các loại A	
8	Đồng hồ vạn năng	Chiếc	01	Tốt	
9	Giắc điện	Chiếc	10		
10	Băng dính cách điện	Cuộn	01		
11	Giẻ lau	kg	3		
12	Xăng	Lít	3		
13	Dầu rửa	Lít	3		
14	Cáp đề rời	Chiếc	02		

#### 2. Danh mục thiết bị, dụng cụ người dự thi tự chuẩn bị/được phép mang theo: Không

### D. Những vấn đề cần lưu ý

- Bảo hộ lao động đúng, đủ theo quy định
- Sử dụng tài liệu hướng dẫn hoặc cảm nang sửa chữa
- Khi kiểm tra nếu có chi tiết cần sửa chữa, thay thế cần phải yêu cầu bổ sung
- Không để chạm chập điện khi tiến hành kiểm tra hoạt động